

Số:33 /KH-LDLĐ

Hải Phòng, ngày 12 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn thành phố và Đại hội Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2026 - 2031

Căn cứ Điều lệ Công đoàn và Hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XIII; Thực hiện Kế hoạch số 22/KH-TLĐ ngày 29/8/2025 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031; Công văn số 513/TLĐ-QHLĐ ngày 11/9/2025 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về điều chỉnh thời gian đại hội và Chỉ thị số 03-TT/TU ngày 25/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về lãnh đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố nhiệm kỳ 2025 - 2030, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố xây dựng Kế hoạch tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn thành phố lần thứ Nhất, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2026 - 2031 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đại hội công đoàn các cấp đánh dấu bước thay đổi cơ bản về mô hình tổ chức trong kỷ nguyên mới; kịp thời cụ thể hoá các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào nghị quyết đại hội công đoàn.

- Đại hội công đoàn các cấp là đợt sinh hoạt chính trị, với phương châm: **ĐOÀN KẾT - DÂN CHỦ - KỶ CƯƠNG - ĐỔI MỚI - PHÁT TRIỂN.**

- Đại hội công đoàn các cấp có nhiệm vụ tổng kết, đánh giá việc thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn nhiệm kỳ qua, đề ra phương hướng hoạt động của nhiệm kỳ mới; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam; bầu ban chấp hành công đoàn khóa mới.

2. Yêu cầu

- Đại hội công đoàn các cấp phải tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức theo hướng thiết thực, hiệu quả, coi trọng chất lượng, tiết kiệm thời gian và kinh phí, đúng tiến độ.

- Báo cáo chính trị phải đánh giá đúng, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn của cấp mình trong nhiệm kỳ qua, đồng thời xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ mới sát với tình hình thực tế, có tính khả thi cao để tổ chức thực hiện hiệu quả.

- Việc chuẩn bị các nội dung về nhân sự ban chấp hành và các chức danh; tham gia và tổng hợp các ý kiến, kiến nghị về quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn; tham gia ý kiến sửa đổi Điều lệ Công đoàn Việt Nam phải đảm bảo các nguyên tắc lãnh đạo của Đảng và công đoàn cấp trên, phù hợp với tình hình thực tế của công đoàn trong giai đoạn phát triển mới.

II. NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC VÀ THỜI GIAN ĐẠI HỘI

1. Nội dung

1.1. Đại hội công đoàn các cấp

a) Đối với đơn vị không thực hiện sắp xếp tổ chức, bộ máy, sáp nhập, hợp nhất (giữ nguyên), đại hội công đoàn gồm các nội dung chính sau:

(1) Thảo luận, thông qua báo cáo tổng kết hoạt động công đoàn nhiệm kỳ qua; quyết định chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp nhiệm kỳ tới.

(2) Tham gia ý kiến vào dự thảo văn kiện đại hội công đoàn cấp trên; tổng hợp kiến nghị của đoàn viên, người lao động về những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn.

(3) Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

(4) Bầu ban chấp hành công đoàn nhiệm kỳ mới và các chức danh cán bộ chủ chốt; bầu đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên (nếu có).

b) Đối với đơn vị thực hiện sắp xếp tổ chức, bộ máy, sáp nhập, hợp nhất (thành lập mới), đại hội công đoàn gồm các nội dung chính sau:

(1) Thảo luận, thông qua báo cáo tổng kết hoạt động công đoàn nhiệm kỳ qua; quyết định chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp nhiệm kỳ tới.

(2) Tham gia ý kiến vào dự thảo văn kiện đại hội công đoàn cấp trên; tổng hợp kiến nghị của đoàn viên, người lao động về những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn.

(3) Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Ban chấp hành công đoàn nhiệm kỳ mới và các chức danh cán bộ chủ chốt; đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên (nếu có) sẽ do công đoàn cấp trên trực tiếp chỉ định.

c) Đối với những công đoàn cơ sở đặc thù không thể tổ chức Đại hội: có thể tổ chức hội nghị ban chấp hành mở rộng hoặc hội nghị toàn thể đoàn viên để tổng kết nhiệm kỳ qua (đánh giá kết quả hoạt động công đoàn thời gian qua), đề ra chỉ tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới; công bố quyết định của công đoàn cấp trên về chỉ định ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra công đoàn (nếu có) khóa mới và các chức danh cán bộ công đoàn theo quy định; công bố quyết định phân bổ số lượng và chỉ định đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên (nếu có).

1.2. Đại hội Công đoàn thành phố lần thứ Nhất

(1) Thảo luận, thông qua báo cáo của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố thời gian qua trình Đại hội Công đoàn thành phố lần thứ Nhất; quyết định các chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp trong nhiệm kỳ 2025 - 2030.

(2) Tham gia ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội Công đoàn Việt Nam; tổng hợp kiến nghị của đoàn viên công đoàn, người lao động thành phố với Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về những vấn đề liên đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên công đoàn, người lao động.

(3) Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

(4) Thông qua Quyết định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam chỉ định Ban Chấp hành và các chức danh cán bộ chủ chốt Liên đoàn Lao động thành phố khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Quyết định chỉ định đại biểu đi dự Đại hội Công đoàn Việt Nam.

2. Thời gian tổ chức đại hội

2.1. Đại hội công đoàn xã, phường, đặc khu và công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở (gọi chung là công đoàn cấp cơ sở), nhiệm kỳ 2025 - 2030

- Đại hội công đoàn xã, phường, đặc khu hoàn thành xong trước 31/10/2025.
- Đại hội công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở, công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận hoàn thành xong trước 15/11/2025.

Thời gian đại hội chính thức không quá 01 buổi và khuyến khích gắn với tổng kết công tác công đoàn năm 2025 của đơn vị, doanh nghiệp.

2.2. Đại hội Công đoàn thành phố lần thứ Nhất, nhiệm kỳ 2025 - 2030: hoàn thành trước ngày 31/12/2025. Thời gian đại hội không quá 02 buổi.

3. Phương thức tiến hành

- Đại hội công đoàn các cấp được tổ chức lần lượt từ dưới lên (tổ công đoàn tổ chức hội nghị xong, tiếp đến công đoàn bộ phận, công đoàn cơ sở thành viên tổ chức đại hội (hội nghị) và đến đại hội công đoàn cơ sở). Đại hội Công đoàn thành phố được tổ chức sau khi hoàn thành 100% đại hội (hội nghị) công đoàn cấp cơ sở.

- Đối với công đoàn cấp cơ sở có nhiệm kỳ đến năm 2028 thì vẫn tổ chức đại hội (hội nghị) nhiệm kỳ 2025 - 2030. Ban chấp hành công đoàn nhiệm kỳ mới và các chức danh cán bộ chủ chốt, đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên (nếu có) do Liên đoàn Lao động thành phố trực tiếp chỉ định.

- Nơi không đủ điều kiện đại hội theo hình thức trực tiếp, tùy điều kiện thực tế ban chấp hành cấp triệu tập đại hội quyết định hình thức đại hội trực tuyến hoặc kết hợp giữa hình thức đại hội trực tiếp và trực tuyến nhưng phải được sự đồng ý của công đoàn cấp trên trực tiếp.

4. Báo cáo trình đại hội

- Báo cáo trình đại hội phải đánh giá đúng, thẳng thắn, trung thực, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn (có số liệu phụ lục để minh họa); vai trò, kết quả lãnh đạo, chỉ đạo của ban chấp hành, ban thường vụ trong nhiệm kỳ qua; đồng thời đi sâu, phân tích đánh giá kết quả thực hiện các khâu đột phá mà Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, Đại hội XV Công đoàn thành phố và đại hội công đoàn cấp mình đã đề ra, các nghị quyết và chương trình của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố; làm rõ những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân (chủ quan, khách quan), rút ra các bài học kinh nghiệm để nhiệm kỳ mới thực hiện tốt hơn.

- Phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp trong nhiệm kỳ tới phải bám sát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết của cấp ủy Đảng, Nghị quyết và các văn bản chỉ đạo của ban chấp hành công đoàn cấp trên. Trong đó, chú trọng nghiên cứu các chương trình đột phá, chương trình hành động phù hợp với quá trình thay đổi cơ bản về mô hình tổ chức trong kỷ nguyên mới để trình đại hội; hoạt động công đoàn cần tập trung vào đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động, công tác phát triển đoàn viên, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh trong tình hình mới.

5. Thảo luận tại đại hội

- Tập trung thảo luận các thách thức đặt ra đối với tổ chức công đoàn trong kỷ nguyên mới, các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới tổ chức và nội dung hoạt động công đoàn, các chương trình đột phá, chương trình hành động phù hợp với quá trình thay đổi cơ bản về mô hình tổ chức ở đơn vị, địa phương, doanh nghiệp; không tham luận theo hình thức báo cáo thành tích tại đại hội, cần tham gia trực tiếp, bổ sung các vấn đề cụ thể vào văn kiện đại hội, bổ sung những nội dung quan trọng cần được các cấp công đoàn quan tâm giải quyết và các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đoàn viên Công đoàn Việt Nam.

- Các tham luận cần phân tích những kết quả cụ thể, nêu những tồn tại, hạn chế và đề ra các giải pháp cụ thể trong nhiệm kỳ tới. Không tham luận theo hướng báo cáo thành tích của đơn vị, cá nhân.

- Tăng cường thảo luận nhóm, thảo luận tổ về những vấn đề còn nhiều ý kiến khác nhau để tìm ra giải pháp tối ưu và tạo được sự đồng thuận cao nhất.

- Khuyến khích đại hội công đoàn các cấp dành thời gian tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo chính quyền, chuyên môn đồng cấp, người sử dụng lao động với cán bộ, đoàn viên về những vấn đề cụ thể được đoàn viên, người lao động quan tâm, đề xuất kiến nghị.

III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI

1. Thành lập các tiểu ban chuẩn bị đại hội

1.1. Số lượng các tiểu ban

- Đại hội Công đoàn thành phố thành lập **04 tiểu ban** gồm: Tiểu ban văn kiện; Tiểu ban Điều lệ Công đoàn; Tiểu ban nhân sự; Tiểu ban tuyên truyền, tổ chức và phục vụ đại hội.

- Đại hội công đoàn cơ sở: Căn cứ số lượng đoàn viên, quy mô hoạt động, có thể thành lập ban tổ chức đại hội hoặc phân công cán bộ, đoàn viên thực hiện các nhiệm vụ chuẩn bị đại hội; nếu thành lập tiểu ban đại hội thì **không quá 2 tiểu ban**.

1.2. Nhiệm vụ chủ yếu của các tiểu ban

a) Tiểu ban văn kiện

- Chủ trì xây dựng dự thảo báo cáo kết quả hoạt động công đoàn nhiệm kỳ qua; phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ tới; báo cáo kiểm điểm của ban chấp hành công đoàn cùng cấp.

- Hướng dẫn công đoàn cấp dưới chuẩn bị nội dung và xây dựng các báo cáo phục vụ đại hội, hội nghị công đoàn.

- Chủ trì chuẩn bị nội dung lấy ý kiến tham gia tại đại hội công đoàn cấp dưới vào các dự thảo báo cáo của công đoàn cấp mình; tiếp thu ý kiến tham gia và hoàn thiện dự thảo các báo cáo, trước khi trình đại hội; tổ chức lấy ý kiến cán bộ đoàn viên, công đoàn các cấp vào Điều lệ sửa đổi, bổ sung.

- Chuẩn bị các văn bản về qui chế đại hội; chương trình đại hội; chương trình điều hành của đoàn chủ tịch đại hội; phát biểu khai mạc, bế mạc và dự thảo nghị quyết đại hội.

b) Tiểu ban Điều lệ Công đoàn

- Xây dựng kế hoạch nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Điều lệ; lập các tổ giúp việc Tiểu ban, tổ nghiên cứu; tổ chức lấy ý kiến cán bộ, đoàn viên, các chuyên gia và việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ.

- Tổng hợp ý kiến, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Điều lệ trình Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV.

c) Tiểu ban nhân sự

- Chủ trì xây dựng đề án chuẩn bị nhân sự ban chấp hành; nhân sự uỷ ban kiểm tra; nhân sự bầu đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên.

- Chủ trì xây dựng phương án trình ban chấp hành về cơ cấu số lượng, thành phần đại biểu dự đại hội công đoàn cùng cấp; số lượng và cơ cấu đại biểu phân bổ cho từng đơn vị trực thuộc.

- Hướng dẫn, chỉ đạo công đoàn cấp dưới về chuẩn bị nhân sự để bầu cử tại đại hội, hội nghị công đoàn cấp dưới.

- Tiếp nhận hồ sơ của công đoàn cấp dưới về kết quả bầu cử đại biểu dự đại hội; nghiên cứu, dự thảo báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu (đại hội, hội nghị, hội nghị đại biểu).

- Chuẩn bị dự thảo văn bản, tài liệu phục vụ công tác bầu cử (bầu ban chấp hành, bầu đại biểu dự đại hội, hội nghị công đoàn cấp trên).

- Chuẩn bị tài liệu phục vụ bầu cử tại hội nghị ban chấp hành lần thứ nhất (bầu Đoàn Chủ tịch và các chức danh chủ chốt trong ban chấp hành; bầu ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra).

d) Tiểu ban tuyên truyền, tổ chức và phục vụ đại hội

- Chủ trì xây dựng kế hoạch tuyên truyền (trước, trong và sau đại hội); xây dựng đề cương tuyên truyền mục tiêu, nhiệm vụ, ý nghĩa của đại hội.

- Hướng dẫn công đoàn cấp dưới tổ chức các phong trào thi đua chào mừng đại hội công đoàn cùng cấp và đại hội công đoàn cấp trên (nếu có); tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể thao, các cuộc thi ...

- Thực hiện các hình thức tuyên truyền về đại hội theo kế hoạch; biểu dương các gương tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến, có thành tích xuất sắc trong phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn...

- Chủ trì chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất (trang trí hội trường, bàn ghế, âm thanh, ánh sáng, thùng phiếu, phương tiện phục vụ kiểm phiếu...) đáp ứng yêu cầu phục vụ quá trình diễn ra đại hội công đoàn cùng cấp.

- Nghiên cứu, đề xuất về số lượng, thành phần đại biểu khách mời; phát hành văn bản triệu tập đại biểu chính thức, giấy mời đại biểu tham dự đại hội.

- Tập hợp, in ấn, chuẩn bị các loại tài liệu phát hành tại đại hội.

- Chuẩn bị công tác phục vụ đại biểu đại hội như chế độ ăn uống, nghỉ ngơi, phương tiện đi lại, thuốc men (nếu có)...

2. Số lượng ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp

2.1. Số lượng ban chấp hành công đoàn các cấp

a) Công đoàn cấp cơ sở (công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở): được bầu tối thiểu 03 ủy viên, tối đa 25 ủy viên ban chấp hành, cụ thể:

- Cơ sở có dưới 30 đoàn viên: bầu 03 ủy viên.

- Cơ sở có từ 30 đoàn viên đến dưới 150 đoàn viên: bầu tối đa 05 ủy viên.

- Cơ sở có từ 150 đoàn viên đến dưới 500 đoàn viên: bầu tối đa 09 ủy viên.
- Cơ sở có từ 500 đoàn viên đến dưới 1.000 đoàn viên: bầu tối đa 11 ủy viên.
- Cơ sở có từ 1.000 đoàn viên đến dưới 3.000 đoàn viên: bầu tối đa 13 ủy viên.
- Cơ sở có từ 3.000 đoàn viên đến dưới 7.000 đoàn viên: bầu tối đa 15 ủy viên.
- Cơ sở có từ 7.000 đến dưới 10.000 đoàn viên: bầu tối đa 17 ủy viên.
- Cơ sở có từ 10.000 đến dưới 15.000 đoàn viên: bầu tối đa 19 ủy viên.
- Cơ sở có từ 15.000 đến dưới 20.000 đoàn viên: bầu tối đa 21 ủy viên.
- Cơ sở có từ 20.000 đến dưới 25.000 đoàn viên: bầu tối đa 23 ủy viên.
- Cơ sở có từ 25.000 đoàn viên trở lên: bầu tối đa 25 ủy viên.

* Công đoàn cơ sở thành viên bầu tối đa 15 ủy viên; Công đoàn bộ phận bầu tối đa 07 ủy viên; Tổ công đoàn, tổ nghiệp đoàn bầu tổ trưởng, tổ phó (nếu cần).

b) *Công đoàn xã, phường, đặc khu*: Căn cứ số lượng đoàn viên được Liên đoàn Lao động thành phố giao theo dõi, quản lý, Ban Thường vụ Công đoàn xã, phường, đặc khu xây dựng đề án nhân sự ban chấp hành khóa mới, cụ thể cơ cấu, số lượng ban chấp hành, ban thường vụ, chủ tịch, phó chủ tịch, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra,... báo cáo Liên đoàn Lao động thành phố phê duyệt và ban hành quyết định chỉ định nhiệm kỳ mới.

c) *Liên đoàn Lao động thành phố*: bầu tối đa 45 ủy viên.

Trường hợp đặc biệt, nếu được cấp ủy cùng cấp đồng ý thì có thể tăng thêm số lượng ủy viên ban chấp hành công đoàn, nhưng không vượt quá 10% so với tổng số ủy viên ban chấp hành đã được đại hội thông qua hoặc quy định về số lượng tối đa nêu tại Điểm b, Mục 2.1 này.

2.2. Số lượng ban thường vụ công đoàn các cấp

Ban chấp hành có từ 09 ủy viên trở lên thì bầu ban thường vụ, số lượng ban thường vụ không vượt quá 1/3 tổng số ủy viên ban chấp hành.

2.3. Số lượng ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp

a) Ủy ban kiểm tra công đoàn xã, phường, đặc khu, công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở không quá 09 ủy viên.

b) Ủy ban kiểm tra Liên đoàn Lao động thành phố không quá 15 ủy viên

2.4. Tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình công tác nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra số lượng cấp phó, các chức danh cán bộ công đoàn các cấp theo hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

3. Bầu trực tiếp chủ tịch công đoàn tại đại hội công đoàn cấp cơ sở

- Việc bầu trực tiếp chủ tịch công đoàn tại đại hội công đoàn cấp cơ sở do Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố lựa chọn, chỉ đạo sau khi có sự thống nhất của cấp ủy cùng cấp (nếu có).

- Quy trình giới thiệu nhân sự và bầu cử trực tiếp chức danh chủ tịch công đoàn tại đại hội công đoàn cấp cơ sở thực hiện theo hướng dẫn riêng của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

4. Hình thức và số lượng đại biểu chính thức dự đại hội

4.1. Số lượng đại biểu chính thức của đại hội công đoàn các cấp do ban chấp hành công đoàn cấp triệu tập đại hội quyết định, tối đa như sau:

a) Đại hội công đoàn cấp cơ sở

- Công đoàn cấp cơ sở, công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận có từ 200 đoàn viên trở lên thì tổ chức đại hội đại biểu, số lượng đại biểu chính thức không quá 150 đại biểu; nơi có từ 5.000 đoàn viên trở lên không quá 200 đại biểu.

- Công đoàn cấp cơ sở, công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận có dưới 200 đoàn viên thì tổ chức đại hội toàn thể.

Trường hợp công đoàn cấp cơ sở, công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận có dưới 200 đoàn viên hoạt động phân tán, lưu động, khó khăn trong việc tổ chức đại hội toàn thể thì có thể tổ chức đại hội đại biểu nhưng phải được Liên đoàn Lao động thành phố đồng ý.

b) Đại hội Công đoàn xã, phường, đặc khu

Công đoàn xã, phường, đặc khu tổ chức đại hội đại biểu, số lượng đại biểu chính thức cụ thể như sau:

- Đơn vị được giao theo dõi, quản lý dưới 2.000 đoàn viên: Không quá 100 đại biểu.

- Đơn vị được giao theo dõi, quản lý từ 2.000 đoàn viên đến dưới 5.000 đoàn viên: Không quá 150 đại biểu.

- Đơn vị được giao theo dõi, quản lý từ 5.000 đoàn viên trở lên: Không quá 200 đại biểu.

c) Đại hội Công đoàn thành phố: không quá 500 đại biểu.

Không triệu tập số lượng đại biểu chính thức thấp hơn một phần hai (1/2) số lượng quy định trên. Trường hợp đặc biệt, nếu cần tăng thêm số đại biểu chính thức vượt quá quy định phải được công đoàn cấp trên trực tiếp đồng ý, nhưng không vượt quá 10% tổng số đại biểu chính thức.

4.2. Công tác bầu cử đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên và kiểm tra tư

cách đại biểu thực hiện theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Hướng dẫn số 38/HD-TLĐ ngày 27/12/2024 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các quy định khác có liên quan.

5. Đại biểu khách mời

- Số lượng đại biểu khách mời dự đại hội công đoàn xã, phường, đặc khu, công đoàn cơ sở không quá 15% so với tổng số đại biểu chính thức được triệu tập dự đại hội.

- Đại hội Công đoàn thành phố không quá 30% so với tổng số đại biểu chính thức được triệu tập dự đại hội

6. Kinh phí tổ chức đại hội

- Nguồn kinh phí tổ chức đại hội công đoàn các cấp được sử dụng từ nguồn tài chính công đoàn, từ nguồn hỗ trợ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, với tinh thần công khai, minh bạch, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm.

- Căn cứ quy định hiện hành, tổ chức công đoàn lập dự toán tổng thể kinh phí chi đại hội trình công đoàn cấp trên phê duyệt. Đại hội Công đoàn thành phố có dự toán riêng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chế độ chi đại hội công đoàn các cấp thực hiện theo hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

7. Các nội dung khác liên quan đến đại hội nhiệm kỳ của công đoàn các cấp mà không có trong Kế hoạch này thì thực hiện theo các quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trong quá trình chuẩn bị đại hội, ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp phải báo cáo cấp ủy đảng (nơi có tổ chức đảng) và công đoàn cấp trên; tranh thủ sự hỗ trợ, tạo điều kiện của chính quyền, chuyên môn đồng cấp; đồng thời đề nghị chính quyền, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, đại diện người sử dụng lao động có sự phối hợp để trả lời chất vấn, giải đáp và giải quyết các kiến nghị của đoàn viên, CNVCLĐ tại đại hội công đoàn các cấp. Tuy nhiên, trách nhiệm chính vẫn là tập thể ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn của cấp đó.

Công đoàn xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm trước cấp ủy đảng cùng cấp và Liên đoàn Lao động thành phố trong việc chỉ đạo đại hội công đoàn cơ sở theo địa bàn được giao theo dõi, quản lý đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, đúng quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các quy định, hướng dẫn của Liên đoàn Lao động thành phố.

2. Công đoàn xã, phường, đặc khu và công đoàn cơ sở triển khai và cụ thể hóa kế hoạch này tới đoàn viên; tham mưu cho cấp ủy, chuyên môn cùng cấp ban hành các văn bản chỉ đạo, phối hợp chỉ đạo đại hội công đoàn cùng cấp; xây dựng kế hoạch chỉ đạo cụ thể của cấp mình và hướng dẫn tổ chức đại hội công đoàn cơ sở; rà soát, phân loại công đoàn cơ sở trước khi tiến hành chỉ đạo đại hội, hội nghị. Tập trung tập huấn, hướng dẫn công đoàn cơ sở chuẩn bị các nội dung tổ chức đại hội. Đảm bảo chất lượng, thiết thực, tiết kiệm, tránh phô trương hình thức.

Ngày 20 hàng tháng (bắt đầu từ tháng 9/2025) báo cáo tiến độ tổ chức đại hội công đoàn cấp cơ sở với Liên đoàn Lao động thành phố (qua Bộ phận Tổ chức - Kiểm tra Ban Công tác công đoàn).

3. Giao Bộ phận Tổ chức - Kiểm tra Ban Công tác công đoàn Liên đoàn Lao động thành phố tham mưu các công việc liên quan đến công tác chỉ đạo, hướng dẫn chỉ đạo đại hội công đoàn các cấp; tổng hợp, định kỳ báo cáo tiến độ đại hội công đoàn các cấp với Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố.

Các Ban, Bộ phận, đơn vị thuộc Liên đoàn Lao động thành phố được giao theo dõi các xã, phường, đặc khu phối hợp với Bộ phận Tổ chức - Kiểm tra theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc công tác chỉ đạo và tổ chức đại hội công đoàn các cấp.

4. Đại hội Công đoàn thành phố lần thứ Nhất, nhiệm kỳ 2025 - 2030 được thực hiện cụ thể theo chỉ đạo của Thành ủy và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Kế hoạch này được triển khai tới các cấp công đoàn toàn thành phố, trong quá trình thực hiện có vướng mắc, phát sinh, ban chấp hành công đoàn các cấp cần báo cáo Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố cho ý kiến chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- Đoàn Chủ tịch, Ban QHLD TLĐ;
- Ủy ban MTTQ VN thành phố;
- Ban Tổ chức, BTGDV, VPTU;
- Các Ban, Bộ phận LĐLĐ TP;
- BTV CĐ xã, phường, đặc khu;
- Các CĐCS;
- Lưu: VP, TC-KT.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Anh Tuấn